

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 6 - 2022

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Công M

Bà Cao Hồng Cẩm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 237/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị M; Sinh năm: 1985 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp CS, xã HT, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Dương Nguyễn Bạch L; Sinh năm: 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã HT, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 26/5/2022, nguyên đơn chị Lý Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2014, M và anh Dương Nguyễn Bạch L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, hiện nay anh L và chị M đã ly thân không còn chung sống với nhau. Chị M xác định không còn tình cảm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị M và anh L có một con chung là Dương Lý Hoàng M, sinh ngày 28/3/2016, hiện đang sống chung với chị M. Sau khi ly hôn chị M yêu

cầu tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con 750.000 đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị M xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và không ai nợ lại.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Dương Nguyễn Bạch L theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến, cũng không có đơn phản tố gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bà Lý Thị M có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Dương Nguyễn Bạch L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] *Về hôn nhân*: Năm 2014, chị Lý Thị M và anh Dương Nguyễn Bạch L tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa anh chị được pháp luật công nhận là hợp pháp và được bảo vệ.

[3] Xét nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị M trình bày: Giữa chị M và anh L phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, chị M xác định chị và anh L đã ly thân không còn sống chung. Mâu thuẫn giữa anh L và chị M trầm trọng, kéo dài không thể hàn gắn nên chị M mong muốn được ly hôn với anh L. Về phía anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị M và anh L không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị M được ly hôn với anh L.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị M và anh L có một con chung là Dương Lý Hoàng M, sinh ngày 28/3/2016, hiện đang sống chung với chị M. Sau khi ly hôn chị M yêu cầu tiếp tục nuôi con và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con 750.000 đồng/tháng đến khi con chung tròn 18 tuổi. Chị M xác định có đủ điều kiện nuôi con. Quá trình giải quyết, anh L không có ý kiến về việc chị M yêu cầu nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao con cho chị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, anh L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị M yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Căn cứ vào khoản 2 Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình thì cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Xét mức cấp dưỡng nuôi con mà chị M yêu cầu là phù hợp

nên được chấp nhận. Buộc anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Dương Lý Hoàng M, mỗi tháng 750.000 đồng, liên tục hàng tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

[6] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị M xác định không có nên không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: Chị M phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 207, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Lý Thị M về việc xin ly hôn anh Dương Nguyễn Bạch L.

- Về con chung: Giao con chung tên Dương Lý Hoàng M, sinh ngày 28/3/2016 cho chị Lý Thị M nuôi dưỡng. Anh L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Dương Nguyễn Bạch L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng, tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lý Thị M xác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lý Thị M phải chịu 300.000 đồng. Ngày 09/5/2022, chị M đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001306 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Anh Dương Nguyễn Bạch L phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- UBND **xã Hòa Thành** thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Hàng Bích Trâm